

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
75 năm truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận
(25/8/1945 – 25/8/2020)

Được thành lập ngay sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh Bình Thuận đã cùng với nhân dân các dân tộc trong tỉnh bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng củng cố chính quyền, xây dựng phát triển LLVT. 75 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân nuôi dưỡng, đùm bọc, LLVT tỉnh Bình Thuận đã không ngừng trưởng thành cùng quân dân cả nước đánh thắng các đội quân xâm lược và bè lũ tay sai, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH BÌNH THUẬN

1. LLVT tỉnh ra đời, tham gia bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, ở Bình Thuận, các cơ sở cách mạng có điều kiện hoạt động và phát triển. Tháng 5/1945 nhóm tù chính trị gồm 5 đồng chí: Nguyễn Sắc Kim, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Tương, Nguyễn Chúc và Thái Hựu từ nhà lao Buôn Ma Thuột trở về trú tại làng Tuy Hòa (nay thuộc xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc) để nắm tình hình, trước mắt móc nối với các cơ sở cũ và phát triển thêm cơ sở mới. Đầu tháng 6/1945, nhóm đảng viên ở nhà lao Buôn Ma Thuột về tổ chức họp tại rừng Gò Bồi, cách Trường cao đẳng thể dục thể thao Đông Dương (Camp Esépíc) 4 km về phía Tây Nam, quyết định thành lập Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh Bình Thuận do đồng chí Nguyễn Sắc Kim phụ trách chung, tìm cách tiếp nhận sự chỉ đạo của trên, khẩn trương tổ chức lực lượng tự vệ vũ trang để chuẩn bị khởi nghĩa, giành chính quyền.

Tình hình cách mạng chuyển biến dồn dập, đầu tháng 8/1945 một cuộc họp bí mật được tổ chức tại làng Bình Lâm (nay thuộc xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc) để bàn việc thống nhất tổ chức và đề ra phương hướng hành động, xem đây là một tập thể lãnh đạo do đồng chí Nguyễn Sắc Kim phụ trách chung, mọi hoạt động dưới danh nghĩa Việt Minh. Phát động quần chúng chuẩn bị băng, cờ, khẩu hiệu, truyền đơn, tổ chức biểu tình thị uy gây cao trào khi có thời cơ là nổi dậy dùng bạo lực cách mạng giành chính quyền về tay nhân dân.

Ngày 21/8/1945, Ninh Thuận giành chính quyền, thì ngay đêm ngày 21/8/1945, Ủy ban lâm thời Việt Minh tỉnh họp tại Lò Bún (Phường Đức Nghĩa, thị xã (nay là thành phố) Phan Thiết) đánh giá tình hình, thấy các vấn đề cốt lõi là lực lượng ta đủ mạnh và bọn tay sai đang hoang mang cực độ, chính quyền Huỳnh Dư vừa mới nhận chức, đang dao động trước khí thế của quần chúng.

Sáng ngày 23/8/1945 theo hiệp đồng, anh Nguyễn Diêu thư ký của tỉnh trưởng bảo Bùi Đào là nhân viên văn phòng cắt đứt dây điện thoại liên lạc với các nơi. Vừa lúc các đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc cùng anh Phan Văn Trình và 02 tự vệ được cải trang bước vào tỉnh đường với danh nghĩa là đại biểu mặt trận Việt Minh tỉnh. Đối diện với Huỳnh Dur, đồng chí Nguyễn Nhơn nói gọn về phong trào cách mạng và giải thích chủ trương, chính sách của Việt Minh, khuyên Huỳnh Dur nên thức thời về cách mạng. Trước tình thế bắt buộc, Huỳnh Dur đành phải chấp nhận việc bàn giao chính quyền và trao bản đồ hành chính tỉnh cho đồng chí Nguyễn Nhơn. Ban lãnh đạo Việt Minh cấp tốc bố trí một lực lượng bí mật giám sát tỉnh đường và khẩn trương triệu tập hội nghị mở rộng vào đêm 23 tháng 8 cũng tại Lò Bún, phường Đức nghĩa, đại biểu Việt Minh thị xã Phan Thiết tham dự, bàn cụ thể việc giành chính quyền và phân công người tiếp quản các công sở.

Sáng ngày 24/8/1945 đoàn đại biểu Việt Minh gồm Nguyễn Tương, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc và 2 bảo vệ đến gặp tỉnh trưởng Huỳnh Dur tại nhà số 8 đại lộ Sài Gòn (nay là đường Trần Hưng Đạo, Phan Thiết) tiến hành nhận bàn giao và tiếp quản các công sở. Sau đó, đến trại lính bảo an, anh Đoàn Tử Bầy (là cơ sở cách mạng trong hàng ngũ của địch) đã bố trí sẵn đội ngũ chào đón. Cờ quẻ ly hạ xuống để thay lá cờ đỏ sao vàng kéo lên giữa bầu trời rực rỡ của buổi bình minh. Đồng chí Nguyễn Tương đại diện Việt Minh nói vắn tắt tình hình, đồng viên kêu gọi anh em, binh lính: *“Thế là hết thực dân Pháp, Phát xít Nhật, từ nay chính quyền thuộc về nhân dân Việt Nam chúng ta, quân Bảo an nay đổi tên là Giải phóng quân và tổ chức thành 2 đại đội, đại đội 1 do Tôn Thất Trì làm đại đội trưởng, đại đội 2 do Cao Huy Tồn làm đại đội trưởng. Việt Minh chỉ định anh Đoàn Tử Bầy làm chỉ huy chung cả hai đại đội.”*

Tin khởi nghĩa thắng lợi, tin chuẩn bị cho cuộc biểu tình tuần hành ngày 25/8/1945 truyền đi nhanh chóng, không khí chuẩn bị rất khẩn trương, khắp nơi mọi người đều hào hứng thông báo truyền tin cho nhau chuẩn bị tham gia đội ngũ, may thêm cờ, viết thêm biểu ngữ, khẩu hiệu.

14 h30 phút ngày 25/8/1945, khoảng 5 ngàn quần chúng từ các ngã họp điểm tại các khu nhà ga cùng diễu hành qua trước dinh tỉnh trưởng (Tòa xứ) rồi tiến về sân vận động, trong màu cờ rực rỡ và tràn ngập niềm hân hoan phấn khởi, giữa hàng ngàn người biểu tình, nổi bật lên một đội ngũ chỉnh tề, mặc đồng phục, đầu đội mũ ca lô màu cỏ úa, giữa có ngôi sao 5 cánh, súng chắc trong tay, mặt mày rạng rỡ. Đó chính là giải phóng quân, quân đội của nhân dân, lực lượng vũ trang của cách mạng và ngày 25/8/1945 trở thành ngày truyền thống LLVT tỉnh Bình Thuận. Bộ Tư lệnh Quân Khu 7 cũng đã có quyết định số 99/QĐ-BTL ngày

22/01/2010, công nhận ngày 25/8/1945 là ngày truyền thống của LLVT tỉnh Bình Thuận.

Ở Bình Thuận, từ sau ngày thành lập chính quyền cách mạng, LLVT tỉnh cùng với nhân dân truy bắt những tên việt gian đầu sỏ, trừng trị bọn gian ác có nợ máu với nhân dân, kiên quyết bài trừ các tệ nạn xã hội, tham gia phong trào diệt giặc đói, giặc dốt, đồng thời tích cực luyện tập và không ngừng phát triển để làm công cụ sắc bén của Đảng nhằm bảo vệ thành quả cách mạng.

2. LLVT tỉnh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954)

Những ngày cuối tháng 01/1946, giặc Pháp huy động 15.000 quân tiến công đánh chiếm các tỉnh Nam Trung Bộ. Ngày 28/01/1946, địch cho một mũi từ Di Linh theo đường 8 (nay là quốc lộ 28) tiến xuống Phan Thiết, nhưng bị LLVT tỉnh đánh chặn lại ở km 42, buộc chúng phải quay lại. Ngày 30/01/1946, quân Pháp từ Phan Rang dùng xe tăng, xe thiết giáp yểm trợ tiến vào Phan Thiết. Khi quân địch đến khu vực chùa Vĩnh Cố, LLVT tỉnh chặn đánh quyết liệt. Chúng phải dừng lại ở đây một ngày đêm, củng cố lực lượng. Tại đây, LLVT tỉnh liên tục tổ chức các trận tập kích nhỏ, lẻ nhiều điểm làm chúng nom nớp lo sợ, phải yêu cầu Phan Rang chi viện thêm binh lực.

Rạng sáng ngày 31/01/1946, với ưu thế về binh hỏa lực, địch đã vượt qua phòng tuyến, tiến về Phan Thiết. Khi địch đến dốc Hội Long, lực lượng tự vệ chiến đấu xã Chí Công (Duồng) chặn đánh. Anh em đã mưu trí đào hầm trên đường và ngụy trang nên địch sập hầm 2 xe thiết giáp. Chúng phải dừng lại giải quyết hậu quả. Lúc này, các chiến sỹ ta xông lên đánh địch tuy chỉ có vài khẩu súng trường, còn lại là tầm vông, dao mác nhưng tất cả đều chiến đấu rất dũng cảm, cầm chân địch hơn 3 giờ đồng hồ. Đây là trận đánh Pháp đầu tiên của lực lượng dân quân du kích Bình Thuận ngay trong ngày đầu kháng chiến.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, LLVT tỉnh vừa chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng và trưởng thành nhanh chóng. Lực lượng tập trung của tỉnh xây dựng đến cấp trung đoàn, bộ đội địa phương huyện, dân quân du kích xã phát triển rộng khắp trên qui mô toàn tỉnh. Đặc biệt đến năm 1952, lực lượng đặc công của LLVT tỉnh hình thành, với lối đánh bí mật, táo bạo, thọc sâu, đánh đau, đánh hiểm làm cho kẻ địch bao phen bạc vía kinh hồn. Có thể nói suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, hầu như không một cứ điểm nào, một đồn bốt nào của địch tại Bình Thuận không bị các lực lượng vũ trang ta tiến công tiêu diệt.

Chiến thắng Lầu Ông Hoàng, Duồng, Camp E sé pic, Mương Mán, Ngã Hai, Sông Quao, Suối Kiệt, Thạch Long, Mũi Né, Tánh Linh, La Dầy, Gia Bát...là

những minh chứng hùng hồn trong vận dụng phương thức tác chiến tiêu diệt địch, càng đánh càng thắng lớn và mãi mãi in đậm trong ký ức của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Bình Thuận.

Đặc biệt trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, LLVT tỉnh luôn thể hiện quan điểm, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, xây dựng và phát triển, diu dắt, giúp đỡ bộ đội địa phương huyện, du kích xã cùng chiến đấu, cùng trưởng thành. Xây dựng phong trào chiến tranh du kích rộng khắp, giữ vững vùng giải phóng Hàm Tân, căn cứ du kích Lê Hồng Phong, khu du kích Hàm Thuận.

Những phẩm chất cao đẹp và truyền thống quý báu của LLVT Bình Thuận trong kháng chiến chống Pháp là tiền đề tạo nên sức mạnh to lớn cho cuộc chiến đấu chống Mỹ và thắng Mỹ sau này.

3. LLVT tỉnh trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước (1954 – 1975)

Trong khi LLVT và nhân dân tỉnh ổn định tổ chức, sắp xếp lực lượng, nghiêm chỉnh chấp hành Hiệp định Giơ-ne-vơ; thì đế quốc Mỹ bắt đầu thực hiện âm mưu “Nhanh chóng hất cẳng Pháp, độc chiếm quyền thống trị ở miền Nam và Đông Dương, đàn áp phong trào cách mạng, thực hiện chủ nghĩa thực dân mới, chia cắt lâu dài, biến miền Nam Việt Nam thành pháo đài của Mỹ ở Đông Nam Á”. Với âm mưu này, Mỹ đã dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, thành lập quân đội quốc gia do Mỹ huấn luyện và trang bị.

Ở Bình Thuận, Diệm đã tạo ra một đội ngũ tay sai, bộ máy thống trị ở địa phương, xua quân đánh chiếm một số vùng của ta. Chiếm đến đâu, chúng tổ chức gián điệp và dựng bộ máy tề đến đó, xuyên tạc, nói xấu chủ trương của cách mạng, o ép quần chúng gia nhập phong trào cách mạng quốc gia, đề ra chính sách “tố cộng”, “diệt cộng” với khẩu hiệu “tát nước bắt cá”, “giết nhầm hơn bỏ sót”. Đặc biệt chúng đề ra luật 10/59 đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, tiến hành càn quét đánh phá ác liệt cả nông thôn và miền núi. Lê máy chém đi khắp nơi, mở phiên tòa xét xử lưu động và chém ngay những người mà chúng kết tội làm Việt Minh cộng sản. Đồng thời cũng trong thời gian này, địch bắt đầu thực hiện chính sách “trung bình quân dịch”, bắt thanh niên vào lính; xây dựng thêm nhà tù, buộc nhân dân và cơ sở cách mạng hoặc là chịu chết, tù đầy dã man hoặc là phản bội lại Đảng, phản bội cách mạng.

Trước tình thế khó khăn, bức bách, tháng 7/1959 Nghị quyết Trung ương 15 ra đời, đã tạo ra một luồng gió mới cho cách mạng miền Nam. Sau một thời gian chuẩn bị, ngày 02/9/1959, tại vùng căn cứ A Ra, Di Linh, Trung đội vũ trang đầu tiên của tỉnh trong kháng chiến chống Mỹ được thành lập, lấy tên là đơn vị 2/9.

Sau đơn vị 2/9, ở hầu hết các huyện trong tỉnh, LLVT, tổ đội công tác được xây dựng, trực tiếp hỗ trợ cho đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân.

Những tháng cuối năm 1960, đặc biệt sau chiến thắng Hoài Đức- Bắc Ruộng tháng 7/1960 (*đây là trận tiêu diệt chi khu, quận lỵ đầu tiên của LLVT Bình Thuận, là chiến công rực rỡ đầu tiên của quân dân Bình Thuận trong cuộc kháng chiến chống Mỹ*) tiếng súng diệt ác liên tiếp nổ ra khắp nơi, bọn tề ngụy hoang mang, dao động, nhiều nơi lỏng rãi thật sự làm ấm lòng bà con sau bao năm chịu tù đầy và chết chóc. Sau những trận đánh giành thắng lợi giòn giã của LLVT, quần chúng đứng lên giành quyền làm chủ ở khắp nơi, nhiều xã được giải phóng hoàn toàn.

Từ thực tiễn tình hình ngày càng phát triển thuận lợi, nhiệm vụ chiến đấu và xây dựng LLVT ngày càng lớn mạnh, tháng 2/1961 Ban cung cấp bảo đảm hậu cần cho LLVT và cơ quan dân đảng được thành lập.

Tháng 3/1961, Ban quân sự tỉnh được thành lập, đồng thời Tỉnh ủy cũng quyết định thành lập Đảng ủy quân sự trực tiếp làm công tác đảng, công tác chính trị trong LLVT. Ban quân sự tỉnh hình thành các bộ phận tham mưu, chính trị, hậu cần để phục vụ. Một số huyện cũng bắt đầu hình thành các đơn vị bộ đội địa phương huyện. LLVT tỉnh từ Trung đội 2/9 phát triển thành một đại đội, mang phiên hiệu mới là đại đội 529. Đi đôi với xây dựng, phát triển bộ đội tập trung tỉnh, huyện, lực lượng dân quân du kích có bước phát triển khá nhanh.

Tháng 7/1961, cơ quan quân sự tỉnh mang phiên hiệu mới là 400. LLVT tỉnh, huyện tiếp tục được củng cố bổ sung và mang phiên hiệu: Di Linh 410, Tánh Linh 420, Hàm Thuận 430, Hòa Đa 440, Thuận Phong 450, Thuận Tân 460, Hàm Tân 470, Phan Thiết 480, Tuy Phong 490. Các đại đội thuộc tỉnh cũng mang phiên hiệu mới: đại đội 529 đổi thành 486 và tên truyền thống là đại đội Hoàng Sơn. LLVT tỉnh thành lập thêm đơn vị mới như: đơn vị đặc công 481, Trung đội pháo binh 487, trung đội công binh 416, trung đội căn cứ 417, Trường tiểu đội Bạch Đằng (Trường Quân sự tỉnh sau này, đến nay đã giải thể)...

Tháng 12/1961, LLVT tỉnh thành lập thêm đại đội bộ binh 489, sau đó là đại đội 488.

Trong 5 năm (1960 – 1965), LLVT tỉnh không ngừng được củng cố, xây dựng và phát triển, tổ chức nhiều trận đánh trên địa bàn tỉnh, tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, phá ấp mở vùng giải phóng, góp phần làm thất bại “quốc sách áp chiến lược” của địch, đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ - ngụy.

Bị thất bại trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ buộc phải chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, ào ạt đưa quân Mỹ và chư hầu vào Việt Nam. Tháng 8 năm 1965, quân Mỹ nhảy vào lập căn cứ trên một số tỉnh trong đó có tỉnh Ninh Thuận. Bình Thuận tuy chưa có mặt quân Mỹ, nhưng dựa vào tình

thể chung, bọn nguy quân, nguy quyền địa phương gượng dậy xua quân càn quét, lấn chiếm các vùng ven thị xã, thị trấn, các trục lộ giao thông. Dùng không quân bắn phá, rải chất độc hóa học vào vùng căn cứ khu Lê Hồng Phong, Hoài Đức, miền Tây Hàm Thuận, Hàm Tân... Cùng với đó chúng đẩy mạnh chiến tranh tâm lý tuyên truyền sức mạnh của Hoa Kỳ để lung lạc tinh thần và ý chí cách mạng của quân và dân Bình Thuận.

Quyết tâm giữ quyền chủ động, Ban chỉ huy Tỉnh đội khẩn trương phát triển lực lượng, đẩy mạnh chiến tranh du kích, giữ vững vùng căn cứ giải phóng. Ngày 20/10/1965, Ban chỉ huy Tỉnh đội công bố quyết định thành lập Tiểu đoàn 482, Tiểu đoàn chủ lực đầu tiên của tỉnh trong kháng chiến chống Mỹ. Tiểu đoàn có 600 cán bộ, chiến sỹ, gồm 3 đại đội và một số trung đội trực thuộc.

Cùng với việc thành lập Tiểu đoàn 482, Ban chỉ huy Tỉnh đội cho củng cố các đơn vị khác như Đại đội đặc công 481, các đại đội bộ đội địa phương huyện, thị xã, các đội vũ trang công tác. Đặc biệt phát triển mạnh lực lượng dân quân du kích ở địa phương; củng cố xây dựng các thôn, xã đội; tăng cường công tác bố phòng, bảo vệ căn cứ, chống địch càn quét bắn phá, đồng thời tập kích vào các đồn, bốt của địch. Với chiến thắng trên đường số 8 và các vùng ven thị xã, làm cho bọn tề điệp ác ôn hết sức hoang mang, tiểu khu Bình Thuận vốn có tiếng là tiểu khu cứng rắn nay phải liên tục kêu cứu. Ngày 27/8/1966, bộ chỉ huy Mỹ ở Sài Gòn lập tức đổ tiểu đoàn kỵ binh bay và lữ đoàn dù thuộc sư đoàn 101 Mỹ để cứu nguy cho Bình Thuận. Chúng sử dụng không quân, pháo binh trút bom đạn, rốc két như mưa xuống vùng giáp ranh, vùng căn cứ. Quân Mỹ tiến hành càn quét đánh phá vòng ngoài hỗ trợ cho quân nguy và bọn bên trong đẩy mạnh gom dân, lập ấp, đồn quân bắt lính, tăng cường do thám, gián điệp, chiêu an, chiêu hồi, tuyên truyền sức mạnh và lối sống Mỹ, để củng cố lòng tin cho nguy quân, nguy quyền.

Với quyết tâm phải đánh cho được quân Mỹ để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh của quần chúng chống địch càn quét vào xóm làng, LLVT đã nổ súng tấn công vào chi đoàn xe bọc thép Mỹ đang đóng quân dã ngoại ở Tân Điền. Sau 10 phút chiến đấu, các chiến sỹ ta đã bắn cháy, bắn hỏng 14 xe, tiêu diệt gần 100 tên Mỹ. Đây là trận tiêu diệt nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của Mỹ đầu tiên trên chiến trường Tam Giác.

Từ thực tiễn đó, lãnh đạo và Ban chỉ huy Tỉnh đội rút ra kết luận “Đánh Mỹ cũng không khó lắm, cứ sấp vô là đánh được, sấp vô càng gần càng diệt được nhiều Mỹ và hạn chế được phi pháo của chúng” đúng với khẩu hiệu “Năm thất lung Mỹ mà đánh”.

Những tháng đầu năm 1967, nhất là sau khi chia tách tỉnh, LLVT tỉnh, huyện và dân quân du kích các xã đều được củng cố cả về số lượng và chất lượng;

chú ý xây dựng các đơn vị binh chủng như đặc công, trinh sát, công binh... Cùng với những trận thắng Mỹ, nguy đã cổ vũ LLVT tinh tiến lên đánh những trận tiêu diệt lớn hơn.

Vào những ngày trước Tết Mậu Thân năm 1968, hệ thống phòng thủ của địch ở Phan Thiết và các vùng phụ cận tuy có lơ lửng, chệch choạc do ảnh hưởng sắp ngừng bắn trong dịp Tết. Nhưng địch vẫn có một lực lượng đáng kể hơn hẳn ta về binh hỏa lực và sức cơ động.

Do nhận được chỉ thị chậm (ngày 08/01/1968), thời gian chuẩn bị ít, nên việc triển khai các mặt của quân và dân tỉnh cho Tổng khởi nghĩa có nhiều khó khăn, hạn chế. Ngày 19/01/1968, đồng chí Lê Văn Hiến, Thường vụ Khu ủy, Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận lên Quân khu bàn việc nổ súng ngày N giờ G của Bộ Tư lệnh Miền.

4 giờ sáng ngày 30/01/1968, đồng chí Lê Văn Hiến về đến cơ quan Tỉnh ủy triệu tập ngay Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ chủ chốt đầu ngành và Ban chỉ huy Tỉnh đội phổ biến mệnh lệnh Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa vào Phan Thiết. Toàn bộ lực lượng được tổ chức thành 3 cánh dưới sự chỉ huy của đồng chí Nguyễn Minh Châu, Tư lệnh Quân khu làm chỉ huy trưởng; đồng chí Lê Văn Hiến, Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận làm chính ủy.

Đúng 2 giờ ngày 01/02/1968 (mùng 2 Tết Mậu Thân), Đại đội 130 trợ chiến quân khu, đại đội trợ chiến Bình Thuận pháo kích vào tiểu khu, trại Đình Công Tráng, trại Cao Thắng. Cùng lúc, Cánh 2, Tiểu đoàn 482, Đại đội 2/481 đánh vào cứ điểm Trinh Tường. Sau một ngày đêm chiến đấu quyết liệt ta đã tiêu diệt và đánh bật các đại đội bảo an 954, 208 của tiểu khu đến chi viện và chiếm 2/3 cứ điểm Trinh Tường. Địch phản kích nhiều lần, có cả xe tăng yểm trợ nhưng tất cả đều bị đẩy lùi, tổn thất nặng. Chúng dùng máy bay ném bom hủy diệt khu vực này và cho bộ binh, pháo binh, xe cơ giới ở tiểu khu phản kích dồn dập. Cuộc chiến đấu quyết liệt, thương vong cũng nhiều hơn. Trong đêm 2 rạng ngày 3/2, ta tiếp tục tấn công phần còn lại của cứ điểm Trinh Tường nhưng không dứt điểm được. Sau đó, bộ đội ta tiếp tục vây ép, làm chủ các khu phố và phát triển ra xung quanh đánh địch phản kích.

Cũng thời gian trên, Cánh 3 phía tây, Đại đội 1/481, Đại đội 480 Phan Thiết, một bộ phận Đại đội trợ chiến 130 Quân khu đánh vào Camp Esépíc. Một bộ phận khác tập kích địch ở cổng chữ Y, bắn cháy một kho xăng. Sáng ngày 01/02, một đại đội lính Mỹ có trực thăng vũ trang yểm trợ đuổi theo, ta chặn đánh diệt một trung đội Mỹ, bắn cháy 2 trực thăng. Đêm 3 rạng ngày 4/02, ta tiếp tục tấn công vào phân chi cảnh sát Châu Thành, trụ sở phường Đức Nghĩa, phát triển sang nhà hát Ánh Sáng, lữ quán Anh Đào.

Phối hợp với các lực lượng đánh vào Phan Thiết, LLVT địa phương các huyện nổ súng tiến công các đồn bốt, kêu gọi binh lính ngụy quay về với cách mạng, phá lỏng, rã hệ thống kềm của địch, đưa khí thế của quần chúng lên một bước mới.

Tấn công vào Phan Thiết trên cả 3 hướng đều chưa dứt điểm được mục tiêu, mặc dù cuộc chiến đấu hết sức quyết liệt, cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh đều chiến đấu với tinh thần quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh. Có thể nói đây là thời kỳ thử thách gay go nhất, ác liệt nhất. Chỉ hơn 5 ngày chiến đấu đã có hơn 80 cán bộ, chiến sỹ hy sinh và trên 100 đồng chí bị thương.

Chấp hành mệnh lệnh chiến đấu của Bộ Tư lệnh Miền, Khu ủy, Quân khu ủy 6 và Bình Thuận vẫn giữ quyết tâm tấn công vào Phan Thiết lần 2. Tỉnh đã phát động toàn dân, toàn quân dồn sức ra phía trước, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, dân quân du kích, đồng bào vùng căn cứ đều được huy động cho mặt trận Phan Thiết. Một số du kích, bộ đội địa phương Đại đội 1/430 huyện Hàm Thuận và toàn bộ Đại đội 489 tỉnh Bắc Bình cũng được huy động tăng cường cho Phan Thiết.

Đêm ngày 17/02/1968, tất cả lực lượng tham gia chiến đấu đều tiến vào Phan Thiết trong điều kiện trăng sáng và pháo đèn từng chùm treo lơ lửng trên không trung. Chiếc C130 của địch quần thảo bắn từng tràng đại liên dài trên các hướng nghi ta tiến công. Cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh đã chiến đấu với một tinh thần kiên cường, dũng cảm, chiếm và giải phóng nhà lao Phan Thiết, trụ bám đẩy lui nhiều đợt phản kích của địch. Trung đội trưởng Từ Văn Tư đã chỉ huy các mũi áp sát, dùng thủ pháo đánh cháy 2 xe tăng, diệt 6 tên Mỹ. Anh bị thương gãy cả hai chân nhưng vẫn tiếp tục chỉ huy chiến đấu và động viên anh em “Nếu chết hãy quay đầu về hướng địch mà chết”. Biết mình bị thương quá nặng, không thể sống được, anh từ chối không cho đồng chí y tá tiêm thuốc, nhường thuốc lại cho anh em khác. Đồng chí Võ Hữu mặc dù bị thương nặng nhưng vẫn bình tĩnh chỉ huy đơn vị đánh địch, diệt xe tăng và bộ binh Mỹ đến phản kích. Đồng chí đã hy sinh tại trận địa... Cuộc tiến công của quân dân Bình Thuận mà đỉnh cao là cuộc tiến công vào thị xã Phan Thiết năm Mậu Thân – 1968 chưa thực hiện trọn vẹn như quyết tâm đã định. Tuy nhiên, cuộc chiến đấu diễn ra rất hào hùng, quyết liệt; cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh đã chiến đấu hết sức kiên cường, mưu trí, dũng cảm, diệt hàng trăm tên Mỹ, ngụy, bắn cháy nhiều xe tăng, xe bọc thép... xứng đáng là lực lượng nòng cốt cho phong trào toàn dân đánh giặc, góp phần cùng cả nước làm phá sản chiến lược chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ. Buộc Mỹ phải chấp nhận ngừng ném bom miền Bắc và đàm phán với ta tại Pa-ri về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

Nhưng với bản chất ngoan cố, hiếu chiến, tổng thống Mỹ Ních-xon đề ra chủ trương “Việt Nam hóa chiến tranh”. Ở Bình Thuận, bọn địch ra sức củng cố lực lượng, tăng cường phòng thủ bên trong, từng bước lấn ra vùng ven, hòng giành lại địa bàn. Hàng ngày, không quân, pháo binh địch bắn phá bừa bãi vào xóm làng với ý định khủng bố trả thù, khống chế và uy hiếp tinh thần cán bộ, chiến sỹ, nhân dân nhằm thực hiện 3 mục tiêu chiến lược là hủy diệt, giành dân và bóp nghẹt. Phối hợp với các cuộc hành quân đánh phá rộng ra bên ngoài, bọn bảo an, dân vệ liên tục hành quân càn quét vùng bàn đạp, vùng giáp ranh để ngăn chặn ta, hỗ trợ cho bọn bình định bên trong truy tróc cơ sở cách mạng, đẩy mạnh đôn quân bắt lính. Bước vào năm 1972, trên chiến trường Bình Thuận, Bình Tuy, địch đã chuyển hẳn từ bình định đặc biệt sang bình định củng cố, tiếp tục quân sự hóa, cảnh sát hóa bộ máy ở cơ sở. Loại bỏ bọn tề dân sự đưa bọn sĩ quan quân đội, cảnh sát xuống nắm giữ các vị trí chủ chốt trong chính quyền xã ấp, tích cực mở rộng mạng lưới gián điệp, “tình báo nhân dân”; đẩy mạnh các hoạt động chiến tranh tâm lý, chiêu hồi, chiêu hàng, với những chiến dịch “tìm về neo sống”, “sống tình thương”, “về nguồn”, “lòng mẹ”... để lừa bịp, mê hoặc mọi người. Bằng những âm mưu, thủ đoạn đó, chúng đã tăng cường càn quét đánh phá mạnh các vùng bàn đạp, giành giật quyết liệt với ta, hòng ngăn chặn phong trào quần chúng, phá ấp mở vùng. Tuy nhiên, những cố gắng đó cũng không làm thay đổi được tình hình bất lợi cho chúng.

Cuối tháng 3/1972, quân Mỹ đã rút khỏi Bình Thuận, Bình Tuy, chỉ để lại một ít cố vấn ở những nơi mà chúng cho là cần thiết. Tình hình đó đã tạo thuận lợi cho 2 tỉnh Bình Thuận, Bình Tuy và Quân khu 6 mở chiến dịch tổng hợp đánh phá bình định, đánh tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã một bộ phận chủ yếu của quân ngụy; đặc biệt là lực lượng cơ động và bọn tề ác ôn, làm lỏng rã bộ máy kèm ở cơ sở; tạo điều kiện đưa dân về ruộng đất cũ làm ăn, khôi phục lại vùng giải phóng, mở thêm vùng giải phóng mới, xây dựng thực lực cách mạng, phát triển lực lượng vũ trang để tấn công địch, giành thắng lợi quyết định. Đầu tháng 10/1972, theo chỉ thị của Miền, tất cả các lực lượng của khu, tỉnh, huyện đều triển khai xuống các địa bàn xã, áp sát đường giao thông để tấn công địch, hỗ trợ cho mặt trận ngoại giao giành thắng lợi. Ngày 27/01/1973, hiệp định chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam đã được ký kết chính thức và có hiệu lực lúc 07 giờ ngày 28/01/1973. Song đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố chưa chịu từ bỏ miền Nam Việt Nam, hà hơi tiếp sức cho chính quyền Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố không thực hiện ngừng bắn và ra lệnh cho quân ngụy tiến hành kế hoạch “tràn ngập lãnh thổ”, đánh chiếm các vùng căn cứ lợm, vùng du kích ở nông thôn đồng bằng và cả miền núi của ta, xua quân ra phản kích quyết liệt vào những vùng ta vừa “chồm lên” giành chính quyền.

Đoán biết trước âm mưu của địch, nên LLVT tỉnh đã áp sát địa bàn sẵn sàng đánh trả; đồng thời điều chỉnh thế bố trí lực lượng, ta đã đánh bật hầu hết các cuộc phản kích của địch, giữ vững vùng căn cứ, vùng giải phóng.

Thực hiện kế hoạch hoạt động mùa khô 1974 – 1975, LLVT tỉnh tiến hành mở chiến dịch tổng hợp trên địa bàn Tam Giác – Hàm Thuận; nỗ lực tiến công quét sạch quân địch, giải phóng hoàn toàn huyện Tánh Linh (25/12/1974), cô lập chi khu Hoài Đức. Đến ngày 20/3/1975, quân ta hoàn toàn làm chủ chi khu Hoài Đức. 18 giờ ngày 22/3/1975, huyện Hoài Đức đã hoàn toàn giải phóng, nối liền với vùng giải phóng Tánh Linh và căn cứ Nam Sơn, tạo thành bàn đạp quan trọng cho lực lượng ta tiến công giải phóng vùng đồng bằng ven biển và ngược lên đường 20 giải phóng tỉnh Tuyên Đức, Lâm Đồng.

Giữa lúc LLVT tỉnh đang chiến đấu quyết liệt, giành giật với địch trên từng khu vực đã chiếm, thì cuộc tiến công của các binh đoàn chủ lực cấp trên với khí thế “thần tốc, táo bạo” diễn ra hết sức sôi động, giải phóng hoàn toàn khu vực bắc Tây Nguyên và các tỉnh ven biển miền Trung từ Trị Thiên đến Khánh Hòa.

Trước tình hình phát triển nhanh chóng, Bộ Tư lệnh Quân khu 6 đã chỉ thị: “các tỉnh không được trông chờ ỉ lại chủ lực, mà phải nỗ lực khắc phục khó khăn, khẩn trương với mức độ cao nhất, bám chắc tình hình, mạnh dạn xốc tới tiêu diệt địch, giải phóng quê hương”.

Chấp hành chỉ thị của Quân khu, quân và dân Bình Thuận, Bình Tuy dồn sức chuẩn bị cho việc phối hợp với lực lượng cấp trên vào giải phóng địa phương. Quyết đẩy địch vào thế cô lập nhanh, Ban chỉ huy giải phóng Bình Thuận quyết định đánh chiếm một số mục tiêu then chốt trên đường 1 và đường 8 để chia cắt địch, tạo điều kiện cho chủ lực của Bộ đánh chiếm Phan Rang, Ninh Thuận. Mất Ma Lâm – Thiện Giáo, Phú Long, bọn địch ở Phan Thiết hết sức hoang mang sửng sốt. Chúng tổ chức nhiều đợt phản kích, có máy bay, pháo binh hỗ trợ hòng chiếm lại cầu Phú Long. Từ ngày 14 đến ngày 18/4/1975, Tiểu đoàn 840 và Tiểu đoàn 15 đã chịu đựng bom đạn ác liệt, bám trụ kiên cường, đánh lui tất cả các đợt phản kích của địch, giữ vững cầu Phú Long. Nhiều cán bộ, chiến sỹ bao năm xa quê hương, giờ phút cuối cùng đã ngã xuống vĩnh viễn tại nơi này, cửa ngõ vào thị xã. Phía đường 8, Tiểu đoàn 482, Tiểu đoàn đặc công 200C và Đại đội 3/430 cũng kiên cường bám trụ, giành giật quyết liệt để chiếm giữ đoạn cầu Đồi và cầu Trắng.

Trưa ngày 18/4/1975, Quân đoàn 2 vào Gội. Sau khi nắm chắc tình hình, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 2 quyết định sử dụng lữ đoàn tăng và Trung đoàn bộ binh 18 phối hợp với Trung đoàn 812 cùng lực lượng địa phương Bình Thuận tiến công Phan Thiết theo quốc lộ 1A ngay trong đêm 18/4/1975. Sau gần 2 giờ chiến đấu, ta hoàn toàn làm chủ thị xã và nhiều mục tiêu quan trọng khác. Đến 13 giờ ngày

19/4/1975, tỉnh Bình Thuận (trừ đảo Cù Lao Thu, nay là Đảo Phú Quý) đã hoàn toàn giải phóng. Ủy ban quân quản vào tiếp quản thị xã và bắt đầu thực hiện quyền lực của chính quyền cách mạng.

Tin Phan Rang, Phan Thiết đã được giải phóng, bọn địch còn lại ở Bình Tuy vô cùng hoang mang, dao động. Trong bước đường cùng, chúng cướp giật, bắn giết lẫn nhau để giành lấy sự sống, gây ra cảnh cực kỳ hỗn loạn. Đến 12 giờ ngày 23/4/1975 tỉnh Bình Tuy hoàn toàn giải phóng.

Đêm 26/4/1975, được sự chỉ viện của Đoàn 385 Hải Quân, một bộ phận lực lượng đặc công hải quân và một bộ phận của Đại đội 490 Tuy Phong, cùng một số cán bộ của tỉnh và huyện Tuy Phong dùng 5 thuyền máy vượt biển tiến ra giải phóng Cù Lao Thu. Hơn 1 giờ chiến đấu, toàn bộ quân địch trên đảo hạ vũ khí đầu hàng. Đảo Cù Lao Thu phần đất cuối cùng của tỉnh Bình Thuận hoàn toàn giải phóng.

Sau 51 ngày đêm (từ ngày 06/3 – 27/4/1975) liên tục tiến công và nổi dậy, quân dân Bình Thuận đã nỗ lực vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; góp phần cùng cả nước làm nên chiến thắng vĩ đại mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975).

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quân dân Bình Thuận đã đánh 9.053 trận lớn nhỏ, loại khỏi vòng chiến đấu 55.171 tên địch, trong đó có 5.517 tên Mỹ; bắt 4.552 tên, làm rã ngũ 10.543 tên; thu 39.212 súng các loại; đánh hỏng và phá hủy 16 đoàn tàu lửa quân sự, 749 xe trong đó có 146 xe tăng, bọc thép, 279 máy bay, 33 khẩu pháo. Đốt cháy hơn 100 triệu lít xăng dầu.

Với những thành tích đã đạt được, năm 1965, Bộ chỉ huy các lực lượng vũ trang miền Nam Việt Nam đã tặng cờ cho LLVT tỉnh “Tự lực, tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang”. Đó cũng chính là truyền thống của LLVT tỉnh. Đặc biệt, ngày 20/12/1979, Chủ tịch Nước cộng hoà XHCN Việt Nam tặng danh hiệu “*Anh hùng LLVT nhân dân*” cho quân và dân tỉnh Bình Thuận.

4. LLVT tỉnh tham gia làm nhiệm vụ quân quản, truy quét tàn quân, Fulro, bảo vệ bờ biển, hải đảo, xây dựng củng cố lực lượng, đẩy mạnh sản xuất cải thiện đời sống (1975 – 1978).

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, địa phận tỉnh Bình Thuận ngày nay bao gồm hai tỉnh Bình Thuận và Bình Tuy. Cả 2 tỉnh đều chịu sự lãnh đạo, chỉ huy của Khu 6 và Quân khu 6.

Đầu năm 1976, theo quyết định của Trung ương giải thể Khu 6 và Quân khu 6, tỉnh Bình Thuận và Bình Tuy được nhập vào với Ninh Thuận và Lâm Đồng để thành lập tỉnh Thuận Lâm. Nhưng đến tháng 2/1976, lại có quyết định tách tỉnh

Lâm Đồng ra, chỉ còn lại 3 tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận và Bình Tuy chính thức thành lập tỉnh Thuận Hải.

Thời kỳ sau giải phóng, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội diễn biến rất phức tạp. Đó là nạn thất nghiệp, các băng cướp, trộm cắp, cờ bạc, mại dâm, hoạt động xâm nhập, vượt biên trái phép. Số lượng binh lính, sĩ quan và nhân viên ngũ quyền trên địa bàn rất lớn. Một số ở nơi khác cũng dồn về đây ẩn náu. Phần lớn những người trong đối tượng này đã ra trình diện với chính quyền, nhưng cũng có không ít những kẻ có nợ máu với nhân dân, tụ tập, cấu kết với các phần tử phản động đội lốt tôn giáo tiếp tục chống đối, phá hoại thành quả cách mạng mà nhân dân ta vừa giành được. Trong khi đó chính quyền ta mới thành lập, kinh nghiệm quản lý xã hội, kiến thức hành chính còn hạn chế. Nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá, đất đai bỏ hoang hóa nhiều...Do đó, nhiệm vụ trước mắt và quan trọng nhất của LLVT lúc này là phải nhanh chóng truy quét tàn quân, Fulro, bảo vệ bờ biển, hải đảo, giải quyết hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh sản xuất cải thiện đời sống nhân dân; đồng thời xây dựng củng cố lực lượng và luôn luôn sẵn sàng chiến đấu đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sau hơn 3 năm (từ cuối năm 1975 – 1978), LLVT tỉnh đã làm tan rã toàn bộ các khung (khung trung đoàn, các khung tiểu đoàn) của Fulro Thượng, Fulro Chàm ở các huyện phía Bắc; diệt, bắt và gọi hàng 19 trong số 20 tên đầu sỏ, 155 trong 219 tên có vũ trang ở ngoài bìa rừng và 800 tên trong các thôn, ấp. Đồng thời xóa sổ các toán tàn quân ở phía Nam. Đi đôi với nhiệm vụ truy quét, công tác cải tạo cũng đã hoàn thành thắng lợi. Ngoài việc quản lý, giáo dục hàng ngàn sĩ quan, binh lính, nhân viên ngũ quyền, LLVT tỉnh còn thu gom được hàng trăm tấn vũ khí và phương tiện chiến tranh các loại.

Để bảo vệ ven biển và hải đảo, chống vượt biên, xâm nhập trái phép, LLVT tỉnh đã tập trung xây dựng ở mỗi xã ven biển đều có một trung đội tự vệ. Mỗi hợp tác xã đánh bắt trên biển có 2 tiểu đội đến một trung đội, mỗi thuyền có một tổ đến 1 tiểu đội tự vệ được trang bị đầy đủ vũ khí. Riêng đội đánh bắt trên biển do tỉnh tổ chức cũng đã hình thành một đại đội tự vệ, phối hợp chặt chẽ với công an và các lực lượng khác bảo vệ bờ biển, hải đảo và chống, bắt vượt biên, xâm nhập trái phép đạt hiệu quả cao. Từ năm 1976 – 1978, LLVT tỉnh đã bắt 287 vụ vượt biên trái phép, phát hiện, ngăn chặn nhiều tàu thuyền nước ngoài xâm nhập vùng biển và bắt được một số tên phản động, gián điệp đổ bộ lên bờ biển của tỉnh.

Nhằm tăng cường bảo vệ huyện đảo Phú Quý, tháng 8/1976, theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng và Quân khu 5, Bộ CHQS tỉnh thành lập Đoàn 475; tháng 9/1976 khung trung đoàn 976 huấn luyện tân binh cũng được thành lập. Đồng thời, chuẩn bị cho kế hoạch xây dựng quân đội lâu dài, LLVT tỉnh đã cử gần 100 cán bộ đi dự

các lớp tập huấn, bồi dưỡng quân sự, chính trị do Quân khu và Bộ Quốc phòng tổ chức và liên tiếp mở các lớp bồi dưỡng tại chức cho hầu hết cán bộ sơ cấp và trợ lý huyện đội; củng cố Trường Quân sự địa phương đào tạo cán bộ phường, xã đội; tập huấn cán bộ trung đội; đào tạo hạ sĩ quan và huấn luyện sĩ quan dự bị.

Trong thời gian này, LLVT tỉnh còn tham gia rất nhiều công tác khác như: rà, phá, gỡ hàng chục ngàn quả bom, mìn, lựu đạn, đầu đạn gài các loại, giải phóng hàng chục ngàn héc ta đất canh tác và đất xây dựng cho dân; tích cực tăng gia, sản xuất cải thiện đời sống cho bộ đội trong lúc đất nước còn gặp nhiều khó khăn; điều động gần 500 cán bộ quân đội biệt phái sang các ngành, các cơ quan nhà nước; tiếp nhận quản lý 365 cán bộ sĩ quan của các đơn vị chủ lực biệt phái về xây dựng phong trào ở tỉnh. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 36/CT của Ban Bí thư Trung ương, Đề án 94 của Quân ủy Trung ương và Đề án “công tác quân sự địa phương” của Quân khu 5.

5. Làm nghĩa vụ quốc tế, tiến hành công tác quân sự địa phương và xây dựng thể trận phòng thủ, nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang tỉnh (1979 – 1991).

a) Làm nghĩa vụ quốc tế, giúp đất nước nước Cam-pu-chia thoát khỏi họa diệt chủng (1979-1989)

Đầu năm 1979, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Phía Tây Nam, sau khi chìm đất nước và cả dân tộc Cam-pu-chia vào trong bể máu, bọn Pôn Pốt – Iêng Xa-ri với tư tưởng phản động, dân tộc hẹp hòi và được sự hậu thuẫn của các thế lực bên ngoài đã xua quân áp sát biên giới, dùng lực lượng quân sự xâm lấn lãnh thổ Việt Nam, giết hại dã man đồng bào ta.

Tình hình biên giới phía Bắc cũng hết sức căng thẳng, phức tạp, Trung Quốc mở cuộc chiến tranh xâm lấn trên toàn tuyến biên giới từ Quảng Ninh đến Lào Cai và tranh chấp quyết liệt với ta ở Quần đảo Trường Sa. Đồng thời dùng chiến tranh tâm lý kích động Hoa kiều ở các thành phố, thị xã ùn ùn kéo nhau bằng đường thủy, bộ ra biên giới đòi về với “Đất Mẹ”.

Có thể nói, vào thời điểm đó, Đảng và Nhà nước ta cùng một lúc phải đối phó cả thù trong lẫn giặc ngoài. Tình hình đó đã ảnh hưởng rất lớn đến công cuộc tái thiết đất nước nói chung và ảnh hưởng trực tiếp đến việc xây dựng, củng cố, phát triển và sẵn sàng chiến đấu của LLVT.

Quyết bảo vệ độc lập, chủ quyền của Tổ quốc, từ đầu tháng 12/1978, Trung đoàn 812 được lệnh tách khỏi đội hình Đoàn 334 (Binh đoàn trồng bông đang đứng chân tại khu vực Sông Mao) và biên chế vào đội hình chiến đấu của Sư đoàn 309 (Quân khu 5) tham gia chiến dịch đánh địch tràn sang biên giới ở vùng Đức Cơ (Gia Lai-Kon Tum).

Đáp lời kêu gọi khẩn thiết của nhân dân và Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Cam-pu-chia, Trung đoàn 812 đã góp phần cùng quân tình nguyện Việt Nam và lực lượng yêu nước Cam-pu-chia diệt và đánh tan toàn bộ lực lượng Khơ-me phản động. Ngày 07/01/1979, đất nước Chùa Tháp được hoàn toàn giải phóng và dân tộc Cam-pu-chia đã thoát khỏi họa diệt chủng.

Tuy bị tan rã hoàn toàn, nhưng bè lũ Pôn Pốt chưa chịu cam tâm thất bại. Chúng lén lút bám vào các Phum, Sóc chống phá cách mạng và phá hoại cuộc sống mới của nhân dân Cam-pu-chia. Thê theo yêu cầu của bạn, Bộ Quốc phòng nước ta quyết định Sư đoàn 309 (trong đó có Trung đoàn 812) tiếp tục ở lại phối thuộc cho Quân đoàn 3 làm nhiệm vụ truy quét; đồng thời chỉ thị cho Quân khu 5, Quân khu 7 tiếp tục đưa lực lượng sang giúp bạn.

Thực hiện chỉ thị của trên, Bộ CHQS tỉnh đưa ngay Tiểu đoàn 15 sang tỉnh Prethviahia để cùng Sư đoàn 307 của Quân khu 5 làm nhiệm vụ chiến đấu, truy quét tàn quân Pôn Pốt, giúp bạn xây dựng chính quyền và ổn định cuộc sống. Sau đó, Bộ CHQS tỉnh tiếp tục điều Đại đội 3 của Tiểu đoàn 482 và Đại đội 1 của huyện An Sơn cùng một số cán bộ trong các đơn vị bổ sung cho Tiểu đoàn 15; thành lập Tiểu đoàn “Tình nguyện” và ngày 28/7/1979, Tiểu đoàn xuất phát lên đường làm nghĩa vụ quốc tế. Vì cùng chiến đấu với Tiểu đoàn 15 trên cùng một chiến trường, nên Tiểu đoàn “Tình nguyện” đã đổi phiên hiệu thành Tiểu đoàn 16.

Sau khi đoàn cán bộ, các khung tăng cường và Tiểu đoàn 16 đến tỉnh Prethviahia thì Bộ Chỉ huy Quân sự T19 (tỉnh thứ 19 ở CPC) cũng được hình thành. Đến tháng 6/1980, Bộ Chỉ huy Quân sự T19 đổi thành Đoàn Quân sự 5504 dưới sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Mặt trận 579 (tiền phương Quân khu 5).

Từ tháng 7/1980 trở đi, các đơn vị của Đoàn 5504 vừa truy quét tàn quân Pôn Pốt, vừa giúp bạn xây dựng chính quyền và lực lượng vũ trang cơ sở; phối hợp đoàn chuyên gia dân sự giúp bạn xây dựng đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ xã đến tỉnh.

Ngoài lực lượng của Đoàn 5504 và Trung đoàn 812 sang giúp bạn, Bộ CHQS tỉnh còn đưa Tiểu đoàn 482 lên làm nhiệm vụ chiến đấu truy quét Fulro và tàn quân Pôn Pốt ở vùng biên giới Việt Nam – Cam-pu-chia.

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu: “Giúp nhân dân nước bạn là tự giúp mình”, qua 10 năm làm nghĩa vụ quốc tế giúp bạn Cam-pu-chia, cán bộ, chiến sĩ quân tình nguyện Việt Nam thuộc LLVT tỉnh đã vượt qua biết bao gian khổ khó khăn, cùng bạn chiến đấu hàng ngàn trận lớn nhỏ, tiêu diệt hàng ngàn tên địch, thu nhiều vũ khí trang bị; vừa đánh địch bảo vệ dân, vừa cứu đói, cứu đau cho dân, giúp bạn từ con số không đến khi trưởng thành, tự đảm đương được mọi công việc của mình, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh vì dân,

vì bạn, để lại ấn tượng tốt đẹp về tinh thần quốc tế cao cả của quân tình nguyện Việt Nam cho nhân dân, cán bộ và quân đội bạn.

Năm 1989, cán bộ quân tình nguyện Việt Nam (trong đó có các đơn vị của LLVT tỉnh) đã lên đường trở về Tổ quốc, trước sự xúc động, thương nhớ và lưu luyến của nhân dân Cam-pu-chia.

Sự hy sinh to lớn của cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh đã góp phần tô thắm thêm truyền thống Anh hùng của quân đội ta nói chung, của LLVT nhân dân tỉnh nói riêng. Do lập nhiều thành tích xuất sắc, Đại đội 5 và Trung đoàn 812 của LLVT tỉnh đã được Nhà nước cộng hòa XHCN Việt Nam tuyên dương danh hiệu Đơn vị anh hùng LLVTND lần thứ 2. Ngoài ra ở cả hai đơn vị Đoàn 5504 và Trung đoàn 812 còn có hàng ngàn cán bộ, chiến sỹ được Nhà nước ta và Nhà nước cách mạng Cam-pu-chia tặng thưởng nhiều huân chương các loại.

b) Tiến hành công tác quân sự địa phương và xây dựng thế trận phòng thủ, nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang tỉnh (1979 – 1991).

Năm 1979, ngoài việc củng cố Tiểu đoàn 15, xây dựng Tiểu đoàn “Tình nguyện” đi làm nhiệm vụ quốc tế, LLVT tỉnh tiếp tục nâng cao chất lượng, đánh bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, giải quyết cơ bản Fulro, bảo vệ vững chắc các mục tiêu quan trọng và trật tự an toàn xã hội.

Quán triệt quan điểm quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu cho Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh ra các chỉ thị, nghị quyết về “công tác quân sự địa phương” và nghiên cứu, biên soạn nhiều tài liệu giáo dục về “quốc phòng toàn dân”, huấn luyện quân sự phổ thông trong nhà trường, công tác gọi công dân nhập ngũ từng bước đi vào nền nếp.

Đi đôi với củng cố xây dựng bộ đội địa phương tỉnh, huyện, lực lượng dân quân tự vệ cũng được xây dựng và phát triển khá nhanh cả về số lượng, chất lượng. Việc quản lý quân dự bị động viên chặt chẽ hơn. Những đơn vị dự bị động viên được hình thành đi vào huấn luyện quân sự và học tập chính trị theo chương trình thống nhất. Nhờ không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp, chất lượng chiến đấu nên LLVT tỉnh đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, nhất là bảo vệ bờ biển và hải đảo trong tình hình diễn biến phức tạp.

6. Xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1992 - nay).

Thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa VIII “chia tách tỉnh Thuận Hải thành 2 tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận”. Ngày 26/4/1992, Tỉnh Bình Thuận được tái lập. Bộ Quốc phòng và Quân khu 5 cũng ra quyết định thành lập Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận. Từ ngày 31/5/1999, theo quyết định của Bộ Quốc phòng LLVT tỉnh Bình Thuận tách khỏi Quân khu 5 và sát nhập vào Quân khu 7.

Trong công cuộc đổi mới, xây dựng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, LLVT tỉnh luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; tiếp tục giữ vững, phát huy truyền thống vẻ vang của quân- dân tỉnh nhà, nỗ lực phấn đấu đạt nhiều thành tích mới.

LLVT tỉnh chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương; quán triệt và triển khai đầy đủ, hiệu quả các chỉ thị, Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX), Nghị quyết 28 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Nghị định 152/2007/NĐ-CP của Chính phủ về tiếp tục xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới, Nghị định số 02/2019/NĐ-CP của Chính phủ về phòng thủ dân sự. Đến nay, tiềm lực mọi mặt của khu vực phòng thủ được tăng cường, khả năng bảo vệ địa bàn, ứng phó với các tình huống quốc phòng - an ninh được nâng cao. Cơ quan quân sự các cấp đã phát huy tốt vai trò tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng theo Nghị định 119 của Chính phủ đi vào chiều sâu, vững chắc. Kết quả đó thiết thực góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân, nhất là “thể trận lòng dân” trên địa bàn tỉnh nhà được củng cố tốt hơn, đảm bảo giữ vững ổn định tình hình mọi mặt của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Bên cạnh đó, LLVT tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với tăng cường quốc phòng- an ninh; thường xuyên tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập chiến đấu - trị an, diễn tập phòng chống thiên tai, sự cố thảm họa môi trường, tìm kiếm cứu nạn ngày càng tiến bộ.

Lực lượng thường trực của LLVT tỉnh được xây dựng vững mạnh toàn diện, coi trọng chất lượng chính trị; công tác huấn luyện được đổi mới khá toàn diện. Trong đó, chú trọng tăng cường huấn luyện đêm, luyện tập xử trí các tình huống trong cơ động, phòng tránh đánh trả địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao. Kết quả huấn luyện thực chất hơn, trình độ tổ chức hội thi, hội thao được nâng lên và đạt nhiều kết quả cao.

Cùng với xây dựng lực lượng thường trực vững mạnh, Bộ CHQS tỉnh quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng DQTV rộng khắp, vừa bảo đảm về số lượng, chất lượng ngày càng cao. Trong đó hết sức quan tâm xây dựng lực lượng dân quân biển. Nhiều trung đội dân quân biển ở các xã, phường ven biển, đảo đi vào huấn luyện, hoạt động có nền nếp, hiệu quả; góp phần

cùng với các lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển, Biên phòng, Kiểm ngư... bảo vệ an ninh trật tự, chủ quyền biển, đảo.

Công tác giáo dục quốc phòng – an ninh được triển khai rộng khắp, đối tượng ngày càng mở rộng. Đặc biệt là tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương tổ chức phổ biến, truyền truyền kiến thức QP-AN về biển, đảo cho “Hộ ngư dân” ở các địa bàn ven biển, được Quân khu đánh giá cao. Ngoài ra LLVT tỉnh còn thực hiện tốt công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự, công tác dân vận; giải quyết tốt chính sách thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng và những chính sách còn tồn đọng trong chiến tranh theo các Quyết định 47, 49, 290, 188, 142, 62 của Thủ tướng Chính phủ và tham mưu cho UBND tỉnh triển khai đề án 515 quy tập hài cốt liệt sỹ đến năm 2020 và những năm tiếp theo đạt kết quả tốt. Quan tâm chăm lo, phụng dưỡng gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng; làm tốt công tác vận động quần chúng, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xây nhà tình nghĩa, tình thương; xây dựng nông thôn mới, triển khai thực hiện tốt chương trình “Quân đội chung tay vì sức khỏe cộng đồng”, phong trào thi đua “LLVT tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”; phong trào thi đua “LLVT tỉnh chung tay vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau”; mô hình “Đơn vị 3 nhất”; Mô hình “LLVT tỉnh tăng cường đoàn kết với đồng bào tôn giáo, dân tộc”; mô hình “5 chủ động”, “học tập chi bộ bạn”, “Chi bộ 5 tốt, đảng viên 5 tốt”...

Thường xuyên duy trì tốt lượng vật chất hậu cần dự trữ SSCĐ. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất, quy hoạch khu tăng gia sản xuất tập trung kết hợp với căn cứ hậu cần-kỹ thuật. Triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Ngành hậu cần quân đội làm theo lời Bác dạy”. Công tác bảo đảm kỹ thuật, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa, niêm cất sát với tình hình nhiệm vụ và thực tế trang bị hiện có, bảo đảm hệ số kỹ thuật theo quy định đáp ứng yêu cầu SSCĐ và nhiệm vụ thường xuyên, Cuộc vận động “Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông” ngày càng đi vào chiều sâu vững chắc.

Công tác xây dựng Đảng luôn được chú trọng. Các chi, đảng bộ trong LLVT tỉnh thường xuyên được kiện toàn, toàn Đảng bộ luôn đoàn kết, thống nhất cao, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Triển khai và thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động của địa phương, quân đội; Thực hiện tốt Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị; Chỉ thị 87 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 855-CT/QUTW, của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn

đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ; xây dựng Đảng bộ Quân sự trong sạch vững mạnh, LLVT tỉnh vững mạnh toàn diện.

Trải qua 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân đùm bọc, nuôi dưỡng, giúp đỡ và tin yêu, LLVT tỉnh Bình Thuận đã xây đắp nên truyền thống vẻ vang “**Tự lực, tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang**”.

Với những thành tích đạt được trong kháng chiến và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng và Nhà nước đã trao tặng cho quân và dân tỉnh Bình Thuận: 02 Huân chương Sao vàng, 03 Huân chương Hồ Chí Minh, 07 Huân chương Thành đồng Quyết thắng, 14 Huân chương Độc lập (nhất, nhì, ba), 57 Huân chương Quân công (nhất, nhì, ba), 22.540 Huân chương Chiến công (nhất, nhì, ba), 23.132 Huân chương Kháng chiến (nhất, nhì, ba), 2.440 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc (nhất, nhì, ba) và nhiều phần thưởng cao quý khác.

II. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 75 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮ TRẠNG TỈNH BÌNH THUẬN VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Kỷ niệm 75 Ngày truyền thống LLVT tỉnh Bình Thuận, đúng vào dịp toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh Nước CHXHCN Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2020) và hướng tới kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Quân khu 7, đặc biệt là tiến hành Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Với niềm tự hào sâu sắc và trách nhiệm nặng nề trước Đảng, Nhà nước và nhân dân, cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, địa phương cùng cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh cần thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, tuyên truyền sâu rộng về lịch sử hào hùng, truyền thống vẻ vang 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của LLVT tỉnh Bình Thuận. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đùm bọc của nhân dân, LLVT tỉnh đã làm nên những chiến công hiển hách; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tiếp tục xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh toàn diện, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

Hai là, tập trung xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh. Theo đó cần tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa

trong nội bộ, gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Chỉ thị 855/QUTW về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*” trong thời kỳ mới... xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD.

Ba là, phải coi trọng xây dựng LLVT tinh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; chăm lo, giáo dục cho bộ đội, cán bộ, chiến sỹ DQTV nắm vững mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, có bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước những diễn biến phức tạp của tình hình. Nêu cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, nhất là quan điểm “phi chính trị hóa” Quân đội, chia rẽ, gây mâu thuẫn giữa quân đội và nhân dân, giữa Quân đội nhân dân và Công an nhân dân; phòng chống có hiệu quả “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Bốn là, tiếp tục quán triệt quan điểm của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; nâng cao chất lượng nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu theo phương châm “*Cơ bản, thiết thực, vững chắc*”, đồng bộ, chuyên sâu, sát đối tượng tác chiến, sát đặc điểm, tình hình địa bàn cơ sở; chú trọng huấn luyện cho mọi đối tượng sử dụng thành thạo vũ khí, trang bị trong biên chế; làm chủ, khai thác tốt các loại vũ khí mới được trang bị. Tăng cường huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu tác chiến trong tình hình mới.

Năm là, thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, vận động nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng mối đoàn kết quân dân ngày càng gắn bó. Tích cực giúp dân giảm nghèo một cách bền vững; chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới; phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa...góp phần xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc.

* * *

Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống LLVT tỉnh Bình Thuận, là dịp để chúng ta ôn lại lịch sử, truyền thống vẻ vang của dân tộc, quân đội, bản chất, truyền thống tốt đẹp, những chiến công oanh liệt của LLVT tỉnh. Qua đó, khơi dậy niềm tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý chí quật cường, ý thức tự lực, tự cường vượt qua mọi khó khăn thử thách; ra sức xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh toàn diện, xứng đáng với truyền thống “*Tự lực, tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang*”.

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ – BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY